

**CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO**  
**Hòa bình – Độc lập – Dân chủ - Thống nhất – Thịnh vượng**

**BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Gói thầu: Mua sắm thiết bị máy phát diesel 600 KVA/0,4KV**

**Phát hành ngày: Ngày 9 tháng 5 năm 2023;**

**Công ty TNHH Tòa nhà Điện Việt - Lào**



**ທ້າວ ດິງ ທາອກ ຢຸບ**  
**Mr. DINH NGOC DIEP**

**Vientien, tháng 5/2023**

## **Chương I. YÊU CẦU BÁO GIÁ**

### **Mục 1. Khái quát**

1. Chủ đầu tư – Bên mời thầu: **Công ty TNHH Tòa nhà Điện Việt - Lào.**
2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh, thực hiện theo phương pháp nộp báo giá Gói thầu: Mua sắm thiết bị máy phát diesel 600KVA/0,4KV. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.
3. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Giá hợp đồng bao gồm chi phí cung cấp hàng hóa, vận chuyển, lắp đặt và chuyển giao công nghệ.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 65 ngày.

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu**

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hoạch toán tài chính độc lập;
3. Đang không trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

### **Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá**

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế VAT, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác.
3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

### **Mục 4. Thành phần báo giá**

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:



theo đường bưu điện, trực tiếp hoặc Email.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 03 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.
3. Trường hợp Công ty trúng thầu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu nếu nhà thầu không đến chúng tôi sẽ hủy thầu theo quy định.

**Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:**

Không áp dụng.



## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

### Mục 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa:

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa vận chuyển tới địa tới địa điểm lắp đặt theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

STT	Nội dung	Khối lượng	Đơn vị	Xuất xứ	Ghi chú
I	Danh mục hàng hóa:				
1	<p>Máy phát diesel:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhiên liệu: dầu diesel</li><li>- Công suất liên tục: 600kVA</li><li>- Công suất dự phòng: 660kVA</li><li>- Số pha: 3 pha</li><li>- Điện áp/Tần số: 220/380V – 50Hz</li><li>- Tốc độ vòng quay: 1500 vòng/phút</li><li>- Dòng điện <math>\geq 900A</math></li><li>- Tiêu hao nhiên liệu tải <math>\leq 110</math> lít/h</li><li>- Độ ồn <math>\leq 75</math> dB</li><li>- Bình nhiên liệu <math>\geq 500</math> lít</li><li>- Số xylanh : 6L</li><li>- Loại động cơ: 4 thì, diesel</li><li>- Điều chỉnh tốc độ: điện tử</li><li>- Kích từ: không chổi than, tự kích</li><li>- Kiểu kết nối: 3 pha 4 dây</li><li>- Số cực: 4 cực</li><li>- Loại điều chỉnh: AVR</li><li>- Cấp cách điện: H</li><li>- Cấp bảo vệ: IP 23</li><li>- Bảng điều khiển:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Màn hình điều khiển LCD</li><li>+ Hiện thị đầy đủ thông số của máy phát điện</li><li>+ Có chế độ bảo vệ dừng khẩn cấp</li><li>+ Có cảnh báo: tốc độ động cơ, quá tải, áp suất dầu, nhiệt độ động cơ,...</li></ul></li><li>- Khung bệ, vỏ chống ồn:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Hệ thống khung bệ dày, chịu lực tốt, không bị rung lắc khi vận hành</li><li>+ Các góc có bố trí cao su kỹ thuật giảm giật</li><li>+ Lớp mút cách âm dày, đảm bảo cách âm tuyệt đối</li><li>+ Vỏ chống ồn đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế về giảm thanh</li><li>+ Bề mặt phủ hóa chất và sơn tĩnh điện chống oxy hóa</li></ul></li></ul>	01	Bộ	Động Cơ DOSAN;  G20 (đôi với đầu phát)	Yêu cầu CO, CQ

STT	Nội dung	Khối lượng	Đơn vị	Xuất xứ	Ghi chú
2	Vật tư dự phòng cho máy phát diesel:				
2.1	Lọc dầu (tương thích với máy phát ở mục 1)	02	Cái	G20	
2.2	Lọc nhớt (tương thích với máy phát ở mục 1)	02	Cái	G20	
2.3	Lọc gió (tương thích với máy phát ở mục 1): 02 cái	02	Cái	G20	
2.4	Nước làm mát (tương thích với máy phát ở mục 1)	10	Lít	G20	
2.5	Dây cu-roa (tương thích với máy phát ở mục 1)	02	Sợi	G20	
II	Công tác vận chuyển tới Khách sạn Vientiane Plaza, Đường Sailom, Bản Hatsady, Quận Chanthabouly, Thủ đô Viêng Chăn, Lào	01	trọn gói		
III	Lắp đặt và chạy thử	01	trọn gói		

**Mục 2. Yêu cầu về tiến độ thực hiện hợp đồng: 65 ngày.**

Ghi chú: Các mốc tiến độ nêu trên được tính kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**Mục 3. Yêu cầu về kỹ thuật**

- Có đầy đủ bản gốc: Catalogue, bảng thông số kỹ thuật chào thầu trong bảng thông số kỹ thuật đính kèm bản dịch tiếng Việt (nếu có).
- Về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn của thiết bị: Đáp ứng đầy đủ yêu cầu về mặt kỹ thuật của hàng hóa (thiết bị) cung cấp được nêu trong bảng thông số kỹ thuật của thiết kế đã được chủ đầu tư thông qua, cụ thể các thiết bị chính:
  - + Đối với thiết bị Động Cơ DOSAN của Hàn Quốc.
  - + Đối với đầu phát: thiết bị sản xuất theo tiêu chuẩn EU/G7.
- Có đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng Bản tiếng anh hoặc bản dịch tiếng việt.
- Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa (thiết bị) cung cấp  $\geq 24$  tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc 30 tháng kể từ ngày giao hàng tùy theo điều kiện nào đến trước.



### Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

#### ĐƠN CHÀO CUNG CẤP HÀNG HÓA

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]  
Tên gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]  
Tên dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG GIÁ CHÀO HÀNG HÓA**

1	2	3	4	5	6
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x5)
1	Hàng hoá thứ 1				M1
2	Hàng hoá thứ 2				M2
	....				
n	Hàng hoá thứ n				Mn
	<b>M=M1+M2+...+Mn</b>				

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) Bên mời thầu ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.

Các cột (5), (6) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (5) bao gồm các chi phí cần thiết để thực hiện cung cấp hàng hóa của bên mời thầu, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.



# DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

## PHẦN 1. CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số ...../CT-HĐQT ký ngày / /2023 của HĐQT Công ty TNHH Tòa nhà Điện Việt – Lào v/v phê duyệt kết quả LCNT chào hàng cạnh tranh Gói thầu: Mua sắm thiết bị máy phát diesel 600 KVA/0,4KV.

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai Bên.

## PHẦN 2. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày tháng năm 2023. Chúng tôi gồm có:

### 1) Công ty TNHH Tòa nhà Điện Việt – Lào

(Sau đây gọi tắt là Bên A)

---

Địa chỉ :  
Điện thoại :  
Fax :  
Tài khoản USD :  
Tài khoản VND :  
Mã số thuế :  
Người đại diện :

### 2) “Tên nhà thầu trúng thầu”

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

---

Địa chỉ : .....  
Điện thoại : .....  
Tài khoản : .....  
Mã số thuế : .....  
Người đại diện : ..... - Chức vụ: .....

Hai Bên cùng thoả thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

### Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ đính kèm theo hợp đồng này.

### Điều 2. Trách nhiệm của bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 4 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

### **Điều 3. Trách nhiệm của bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 4. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá trị hợp đồng : ..... USD (Bằng chữ: .....).

Giá trị hợp đồng chi tiết được ghi tại bảng Phụ đính kèm theo hợp đồng này

2. Phương thức thanh toán :

a) Hình thức thanh toán : Chuyển khoản.

b) Thời hạn và số lần tạm ứng thanh toán:

- Tạm ứng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, Bên B giao nộp cho bên A Giấy đề nghị tạm ứng kèm theo Bảo lãnh của ngân hàng Việt Nam, Lào hoặc tổ chức tín dụng hoạt động theo quy định của Nhà nước Việt Nam, Lào được Bên A chấp thuận tương ứng 30% giá trị hợp đồng.

- Thanh toán đến 100% giá trị hợp đồng (bao gồm giá trị tạm ứng) trong vòng 14 ngày sau khi bên A nhận hàng và các chứng từ sau:

+ Giấy đề nghị thanh toán;

+ Bảng quyết toán giá trị;

+ Chứng chỉ CO, CQ;

+ Hóa đơn thương mại cho 100% giá trị hợp đồng.

+ Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành hệ thống máy phát diesel;

+ Giấy chứng nhận bảo hành thiết bị;

+ Chứng chỉ bảo lãnh bảo hành do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng uy tín phát hành với giá trị tương đương 5% giá trị quyết toán hợp đồng có thời hạn đáp ứng thời gian bảo hành.

c) Đồng tiền thanh toán: US Dollar.

**Điều 5. Loại hợp đồng :** Trọn gói.

**Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng:** Thời gian thực hiện 65 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

**Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Do phát sinh khối lượng cần kiểm định xuất phát từ đề xuất của bên A.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

**Điều 8. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:** Không áp dụng

**Điều 9. Bảo hành:**

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

2. Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa (thiết bị) cung cấp >24 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc 30 tháng kể từ ngày giao hàng tùy theo điều kiện nào đến trước.

**Điều 10: Bất khả kháng:**

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh,... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và Lào.
- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải.
- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 ngày ngay sau khi sự kiện bất khả kháng xảy ra.
- Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

**Điều 11: Tạm dừng hoặc chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

2. Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

## **Điều 12: Phạt vi phạm hợp đồng**

### **1. Phạt do chậm tiến độ:**

Trong trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ hoàn thành Hợp đồng theo tiến độ như được quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này (ngoại trừ trường hợp Bất Khả Kháng) thì Bên B sẽ bị phạt những khoản tiền như sau:

- Chậm thực hiện Hợp đồng 07 ngày đầu tiên phạt 2% giá trị phần Hợp đồng.
- Chậm mỗi 07 ngày tiếp theo phạt 0.5% giá trị phần Hợp đồng.
- Tổng số tiền phạt do không hoàn thành Hợp đồng theo tiến độ được thoả thuận không quá 8% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm thời hạn thực hiện.

### **2. Phạt do không đảm bảo chất lượng hàng hóa:**

- Nếu hàng hóa do bên B cung cấp không đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chí của nhà sản xuất thì Bên B phải khẩn trương sửa chữa, khắc phục, chi phí do Bên B chịu.
- Trường hợp vì hàng hóa không đảm bảo chất lượng gây tổn thất lớn đến tài sản của bên A thì bên B phải chịu mức phạt tương ứng với những tổn thất được xác định.

## **Điều 13. Giải quyết tranh chấp**

- Các Bên chủ động thông tin cho nhau về quá trình thực hiện các nội dung của Hợp đồng và những vấn đề phát sinh để cùng nhau thương lượng, giải quyết, đảm bảo lợi ích của các Bên.
- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng xuất hiện các bất đồng giữa các bên thì tùy theo mức độ, các vấn đề này sẽ được giải quyết thông qua đàm phán hoặc trung cầu ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.
- Trong trường hợp các bên không tự giải quyết được các vấn đề tranh chấp và bất đồng hoặc kháng nghị nảy sinh từ Hợp đồng này, thì vấn đề sẽ được đưa ra xem xét và giải quyết dứt điểm tại Trung tâm Trọng tài quốc tế bên cạnh phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam.

## **Điều 14: Luật và Ngôn ngữ sử dụng.**

- Luật áp dụng: Là hệ thống luật nước CHDCND Lào. Trong trường hợp luật nước CHDCND Lào không quy định thì áp dụng luật nước CHXHCN Việt Nam.
- Ngôn ngữ của Hợp đồng là tiếng Việt và tiếng Anh. Nếu có sự tranh chấp thì lấy bản tiếng Việt làm gốc.

## **Điều 15. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ .....
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
3. Hợp đồng được lập thành 08 bản tiếng Anh và 08 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 06 bản tiếng Anh và 06 bản tiếng Việt, bên B giữ 02 bản tiếng Anh và 02 bản tiếng Việt.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
NHÀ THẦU**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
CHỦ ĐẦU TƯ/BÊN MỜI THẦU**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**PHỤ ĐÍNH**  
**BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_)

*[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu báo giá, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 02 trong bản yêu cầu báo giá này].*